

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



CHÚ CHƯỢT

\$5 116

Truyện của TÔ-HOÀI

24.2-44

Mô tả số 0326 3 tháng 3800 - 0 tháng 65 cá nhân 12
 người gởi ở. 40 0100-2000 chủ nhà XE-Hán TÂN DÂN Hanoi.

Nhà in Tân-Dân

Làng Mực-Xá Phủ Thanh-Oai

HADONG

Đó là địa-chỉ mới của nhà in Tân-Dân. Thư từ, mǎng-đa, xin gửi về địa-chỉ ấy tất cả, đừng gửi về Hà-Nội nữa.

DẦU DẠI-QUANG

Trừ phong, giải cảm, phong ngứa sưng hần, ngứa mứa nắng, khi đi đường xa, hoặc lúc ở nhà, có sẵn một lọ dầu Dại-Quang trong mình, sẽ tránh khỏi các chứng bệnh vật xảy đến bất kỳ.

Xin nhớ nhận con Bướm

hiệu Dại-Quang mới là Dầu thật chính hiệu.

23, Phố hàng Ngang, Hà-Nội, giấy số 805

CHÚ CHUỘT

DAY là một chú Chuột Nhắt. Một chú Chuột Nhắt rất trẻ tuổi. Cứ sự thực thì, dưới mắt mọi người, diện mạo của chú Chuột Nhắt cũng chẳng có vẻ gì miều gì mấy. Đó là tôi còn nể chú Chuột Nhắt mà nói dọng văn chương. Chú thẳng thừng ra, nhiều anh chuột khác thường thốt những dọng có ý khinh bỉ Chuột Nhắt lắm.

— Lông nó bần như cú.

— Ở cổ nó lại có ba cái sọc to.

— Thằng cha thừa râu lắm. Mà cái nào cũng gãy nửa.

— Đuôi nó cụt mất một mẩu.

— Thừa ngài, tính thẳng cha gian lắm. Cứ trông cái mắt lăm lét của nó thì đủ hiểu.

— Lại còn phải nói ! Đều nhất trần gian là thằng Chuột Nhắt !

— Đây, con ơi ! thiên hạ người ta nói thế đấy, ra đường đừng có chơi bời gì với thằng Chuột Nhắt. Thấy nó đứng đâu thì tránh xa ra, nhé.

Nhưng mồm miệng thiên hạ nói, thì chẳng đủ tin. Bởi vì, trong đời, cũng có những cái mồm xấu, mồm tốt, mồm nói hay, mồm nói dở. Nhiều thứ lắm và tấp nham lắm. Đừng ai vội ghét Chuột Nhắt.

Đừng ai nói xấu gì thêm cho chú ta. Mà cũng đừng bà Chuột Mẹ nào cấm con cái chơi với Chuột Nhắt vội. Phải xét tận nơi, nhìn tận mặt, mới nên buông lời. Một lời nói vô ý, trong lúc vui miệng bông lơn, có khi làm hại cho người ta nhiều lắm đấy. Bởi vậy, chẳng nên hấp tấp mà bĩ mặt chú Chuột Nhắt, theo những lời của người ta chê bai trên kia.

Vậy thì chú Chuột Nhắt này có xấu người, xấu nét như lời đồn đại chẳng?

Cứ sự thực, dưới mắt mọi người, và dưới cả mắt tôi nữa, mặt mũi chú ta cũng không đáng diện với ai mấy. Thân chú dài không được bằng một ngón tay. Bốn cái chân như bốn cái tăm. Chiếc mõm nhọn hoắt, hai hàng râu cứng tua sang hai bên. Do đấy, chú có cái bộ tịch của một thằng bé con, mà chít khăn, mặc áo chùng, học điệu làm người lớn. Đôi mắt chú nhỏ, nhưng lồi ra. Chớp chớp nháy nháy nhanh lắm. Bởi vậy, người ta đồn cho chú có tính gian.

Nhưng thực là oan uổng cho chú Chuột Nhắt. Chú vốn không thể có những cái tật xấu mà người ta đã gán vu vơ cho chú. Chú vốn xấu người, thì thiên hạ lại bảo là chú xấu cả nét nữa! Bậy quá.

Chú thực không xấu nét. Bởi vì chú đương là một người học trò. Một người học trò thì không bao giờ được có một nét xấu. Điều đó, nhà trường dạy kỹ lắm. Chú Chuột Nhắt cũng biết ăn lời thầy học. Ta có thể nói rằng: chú thực là một anh học trò tốt nữa!

Từ khi sinh ra đời, Thử ông và Thử bà chỉ để Chuột Nhắt ở nhà có mấy tháng, rồi gửi chú đi trọ học ở một miền xa, cách nhà những một cánh đồng lớn.

*Quả cau nho nhỏ, cái vỏ vân vân,
Nay anh học gần, mai anh học xa.*

Chuột Nhắt chịu khó học hành lắm. Ấu cũng là một cái tính rất tự nhiên. Bởi vì bé thì bao giờ cũng phải học, cựa học như là chuột cần phải ăn thóc vậy. Chuột Nhắt ta ăn và học ngay tại trường.

Hết lớp nọ, lên lớp kia. Chú cố công dùi mài. Bởi vì chỉ còn ngót một năm nữa thì chú đã phải đi thi. Ở quê nhà, vợ chồng ông Thử khắp khởi mừng thăm.

*Quả cau nho nhỏ, cái vỏ vân vân,
Nay anh học gần, mai anh học xa.
Tiền gạo thì của mẹ cha.*

Tiền gạo thì của mẹ cha, tải đi cho con ăn, con học. Bao nhiêu là công lao ! Chuột Nhắt nhắm một hột thóc, là nhớ ngay đến cái nỗi khó nhọc của bà mẹ cần cù, chạy chọt, kiểm chác từng hạt thóc vàng rung, trong mùa đông cóng lạnh. Chú càng chăm chỉ sách đèn. Thấm thoát, chẳng bao lâu đã tới kỳ thi.

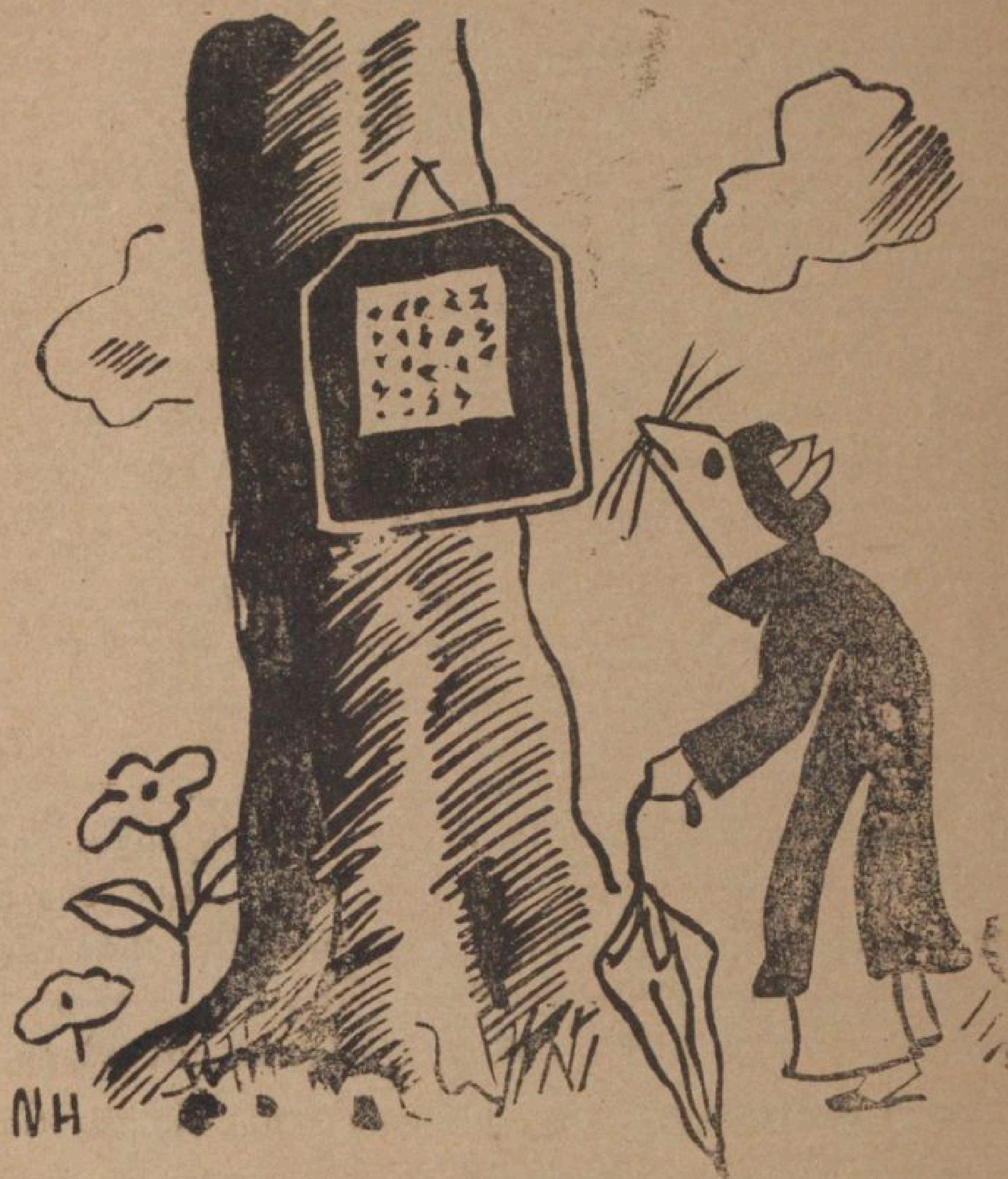
Hơn ba trăm học trò chuột của tất cả các tỉnh trong xứ về thi.

Hơn ba trăm thí sinh, qua một vòng thi loại, trệch ra ngoài mất quá nửa.

Tới ngày yết bảng, tên chú Chuột Nhắt đứng vào hàng thứ ba. Tiếng đồn Chuột Nhắt là tay thần đồng, vang dậy từ cánh đồng này qua cánh đồng khác. Ai cũng trầm trồ khen ngợi. Và, chao ôi ! ai người ta cũng lại tung bốc và lấy Chuột Nhắt ra làm cái gương sáng cho con cái trong nhà.

— Trông chú Chuột Nhắt đẹp giai lắm.

— Chú ta học giỏi thực.



Tên chủ chuột nhất đứng vào hàng thứ 3.

— Râu chú ấy dài, và đôi mắt tinh anh, có vẻ thông minh lạ !

— Thừa ngài, tính nết chú Chuột Nhất tốt lắm. Cứ trông cái nét mặt hiền từ của chú ấy thì đủ hiểu.

— Lại còn phải nói ! lạnh lợi nhất trầu gian này là chủ Chuột Nhất.

— Đấy, con ơi ! con nhà người ta thì nên danh nên giá thế đấy. Con liệu làm sao mà bắt chước. Ra

đường, nên tìm những người bạn tốt như thế mà chơi.

Thôi thì, người ta khen chú Chuột Nhắt hết điều. Cũng như trước kia, người ta nói xấu chú vô hạn.



Ở nhà quê, nghe tin đổ của con, Thử ông, Thử bà sượng phồng bốn lỗ mũi. Hàng xóm kéo đến hỏi thăm rộn rịch, đầy hàng. Bắt đầu, những người hay nịnh, đã gọi Thử ông, Thử bà là *hai cụ cố sinh ra cậu cử tân khoa*. Thử ông hếch râu lên, nghiêng cái tai nhọn, nghe ra lối khoái trá lắm.

Họ tán tụng đủ điều. Họ nịnh nọt chẳng thiếu gì câu.

— Thừa hai cụ cố, nhờ cậu cử mà xóm ta danh diện lắm.

— Tất cả vùng ta này chứ lị ! Bác thử xem cả vùng ta, đã ai đi học mà đỗ được bằng cậu cử nhà hai cụ cố đây chưa ?

— Vẻ vang lắm.

— Bẩm thừa hai cố, nhà ta nên mở một bữa khao thực to.

— Bác nói sai lắm. Phải rước vinh qui rồi mới khao chứ. Xóm ta đây, từ thuở khai thiên lập địa đến nay, giờ mới được một chuyển danh tiếng lẫy lừng. Sao lại không làm cho thiên hạ người ta rõ mặt tường tên.

— Bác bàn phải quá. Bẩm hai cụ cố, cho thiên hạ người ta trông vào.

— Công hai cố to lắm.

Thử ông lim lim đôi mắt lồi, gật gù :

— Phải, phải. Thế nào tôi cũng rước vinh qui cho cậu cử nó. Nên lắm chứ, bà ?

Bà mủm mím, đáp :

— Phải, nên lắm.

Mọi người đồng thanh :

— Nên lắm !

— Nên lắm !

Thế là Thử ông và Thử bà quyết định rước vinh qui cậu cử Chuột Nhắt. Ông bà cho tin sang bên kia cánh đồng rằng cậu cử hãy hoãn ngày về. Đợi để dân làng sang rước.

Được tin ấy, Chuột Nhắt ta mừng hí hửng. Chú mừng và sướng chẳng khác gì lúc chú đứng nghe gọi loa đến tên mình. Bởi vì, dù sao. Chuột Nhắt cũng chỉ là một gã mới lớn. Trong lòng những kẻ mới lớn lên, thường có những nỗi vui sướng phơi phới rất nồng nức và rất lỗ bịch. Và những kẻ mới lớn chỉ hay thích một cái gì huênh hoang, lỗ lã, nhưng được nhiều người biết đến. Thì gã Chuột Nhắt cũng nghĩ na ná như vậy.

Khi nghe tin cha mẹ sẽ cho người sang rước mình về, trong đầu Chuột Nhắt đã tưởng tượng ngay đến một cái kiệu son đỏ chói, mấy người xúm xít khiêng. Chuột Nhắt ngồi bệ vệ, hai chân trước vắt xuống đùi gối hai chân sau. Mắt nhìn ngang nhìn dọc. Bên vệ lối đi, không biết bao nhiêu là người đứng xem, đứng đón. Tung bừng quá ! Danh giá quá !

Chú Chuột Nhắt liền sắm sửa quần áo, hòm siêng, nhong nhóng đợi ngày cha mẹ cho gia nhân sang rước về.



Bấy giờ, có một gã Mèo đương xưng hùng xưng bá ở đất này. Ông Mèo thì đi đến đâu, sinh ra lắm chuyện rắc rối đến đấy. Lý lịch của ông Mèo ra sao, cũng không mấy anh chuột rõ. Họ chỉ nghe truyền

khẩu lờ mờ rằng xưa kia Mèo vốn được người nuôi nấng ở trong nhà, chung đụng với bọn các bác chó Đen, chó Vàng. Nhưng chỉ vì Mèo vốn tính hay khoanh ác, chơi với ai cũng định giở trò phản bạn ra. nên ai cũng ghét. Đến khi tất cả xung quanh, từ người chủ nhà trở xuống cho đến con chó con mèo mới mở mắt, ai cũng ghét và không coi Mèo ra gì thì anh biết rằng mình khó lòng mà còn ở lại trong nhà được nữa.

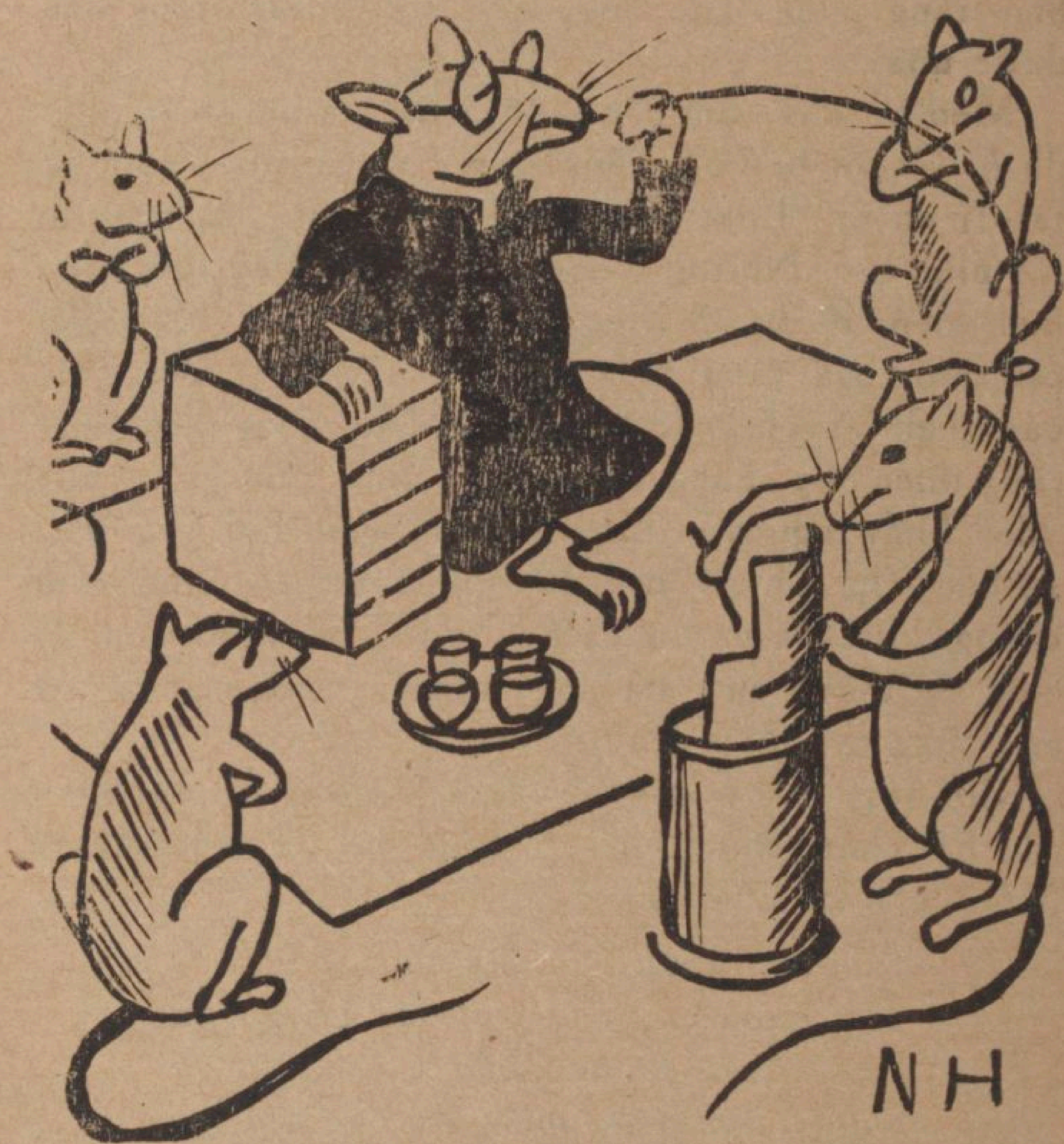
Mèo bỏ nhà, tìm đến cánh đồng của họ nhà Chuột để ở. Chuột bao giờ cũng sợ Mèo, cái đó là một sự rất dĩ nhiên. Loài Chuột đã tự coi như là một cái tục như vậy. Nhưng thường cũng có nhiều thứ Mèo lành hiền. Riêng gã Mèo này thì ác quá. Càng bắt nạt được, gã càng bóp cổ người ta tợn... Ai cũng oán ghét. Ai cũng đem lòng thù. Mèo cũng biết được rằng thiên hạ chúng tức anh ta lắm. Song nó vốn dốt. Thấy người ta tức, nó càng hạnh học tợn. Hễ nó bảo chú Chuột nào điều gì, hoặc trái, hoặc làm không được, là nó tìm cách ăn thịt liền. Xương chuột chất lên thành núi, mà lòng oán của loài chuột cơ cực cũng cao thấu đến trời xanh.

Bởi vậy, những ông đồ Chuột thường đặt ra những câu hát châm chọc, cho người ta hát để trêu tức gã Mèo. Đại để như câu :

*Con mèo mày trèo cây cau,
Hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà ?
Chú chuột đi chợ đồng xa,
Mua mắm mua muối giỗ cha con mèo.*

Mèo vẫn thường nghe tiếng bát nọ văng vẳng trong những bờ cây khuất nẻo. Song anh không làm gì nổi. Anh chỉ hăm hè ngồi gặm gù suông.

Khi gã Mèo hung tợn nghe tin vợ chồng Thử Ông sắp rước vinh qui cho con gái thì gã khắp khởi mừng thầm. Gã chắc mẩm sắp được một món bồng rất ngon. Gã bèn xăm xăm đi đến cửa hang nhà Chuột Nhắt. Bấy giờ trong hang dương hợp ăn uống om xòm. Ăn uống đề định ngày sang rước cạo cứt. Mèo ta « meo » lên một tiếng rõ to như tiếng tù và.



Thử ông hếch râu lên nghiêng cái tai nhọn, nghe ra khoái trá lắm.

Trong hang im thin thít ngay. Rồi thì có mấy cái râu, hai cái lỗ mũi thò ra, nhưng lại thụt vào ngay.

Mèo quát :

— Có đứa nào ở nhà không ?

Một tiếng run run đáp :

— Thừa có.

Thử ông mon men ra đứng nép vào khe cửa hang, nói vọng ra :

— Bẩm, ngài hỏi có việc chi ?

Mèo trừng mắt :

— Lại còn việc gì nữa ! Việc gì thì anh đã biết đấy !

— Bẩm không !

— Không à ? Ông lại phá cả nhà đi bây giờ. May muốn nói dối phỏng ? May định ăn uống, rước xách gì cho con mày ?

— À, bẩm ngài, tôi cho cháu nó về bái tổ. Tôi vẫn bảo để đến chiều cho người sang nói với ngài.

— Phải đủ cả đấy chứ ?

— Vâng, xin biện đủ. Rước quý ngài cứ về, chốc nữa, chúng tôi xin sang.

Chiều hôm ấy, họ nhà Chuột đem lễ vật sang dâng ông Mèo. Có thể, ông mới để cho đám rước được yên ổn. Đám đi dâng lễ ông Mèo cũng trịnh trọng gần như một đám rước.

Một anh chuột đi đầu tiên, thổi kèn. Một anh đeo cái trống cà rung. Vừa bước đi, chốc chốc lại múa hai tay lên mà gõ. Một anh nữa, xách khệ nệ hai con cá sần sần lớn. Rồi mới đến một anh Chuột đứng tuổi, mặc áo the thâm, quần đỏ, đi sau cùng.

Cái đám rước ấy vào đến hang Mèo thì lão này đương khề khà uống rượu. Lão nhận hai con cá sần sần và nhấm luôn. Lũ chuột cúi rạp, cụp cả tai xuống mà

lạy tạ, rồi lui ra ngay. Ra tới cửa, anh nào anh ấy ba chân bốn cẳng chạy cho mau.

Thế là xong việc: dâng đồ lễ cho ông Mèo.

Một ngày rất tốt lành kia, khắp tất cả tổng Chuột nhộn lên vì sự tấp nập đi rước ông cử tân khoa. Đến quá trưa thì đám rước về tới đầu cánh đồng.

Trước hết, một chú Chuột mặc áo nẹp đỏ, thồi loa te te. Đến hai lá cờ rất lớn. Trên lá cờ nào cũng viết hai chữ *Thái bình*. Mấy cái biễn sơn son thếp vàng, vác đi ngồn ngang. Những chữ *Vinh qui* vàng chói khắc lên gỗ. Lại có hai chú chuột khiêng một cái trống cái. Cái trống nặng quá, to phè phè, mỗi khi anh chuột đi bên cạnh múa chiếc dùi lên, đánh xuống một dùi, là hai anh chuột làm phu khiêng lại loạng choạng hai chân, chực ngã xiêu đi. Tất cả đám rước, chuột nào cũng mặc áo the thâm, thắt lưng đỏ ra ngoài, chân đi đất và mang quần lụa nâu. Anh nào cũng chít khăn kín cái đầu dài ngoẵng, lòi đôi tai lên trên. Có anh ra kiệu chơi chua, lại đội vành vang chiếc nón dừa mới. Trong cái mồm nhọ, anh nào cũng chúm chím nhai trầu.

Để chấm hết cho đám rước, một lũ chừng mười lăm tên chuột xúm lại khiêng một cái kiệu gỗ. Ở trong kiệu, chú Chuột Nhất tân khoa ngồi chễm chệ. Chú ngồi cái kiệu oai lắm. Đầu chú đội chiếc mũ xanh, có hai cánh chuồn. Mình chú mặc cái áo thụng lam. Chú ngồi vắt chân chữ ngũ, một tay cầm cái quạt tầu, phe phẩy. Một tay cầm diều thuốc lá. Chốc chốc, chú ta lại đưa lên miệng, hút phập phèo. Đôi mắt chú lúng liếng liếc sang hai bên đường, ra vẻ ta đây lắm. Mà hai bên đường thì chật ních những họ hàng nhà Chuột đứng xem.

— Te te te... Ai đi đường thì tránh ra, cho quan cử vinh qui bái tổ...

— Tùng... Bi li... Bi li... Tùng....

Đám rước đi trịnh trọng, trang nghiêm. Mỗi bước dịch về gần đến trong xóm, người ta lại đi chậm thêm và càng đông người đổ ra xem. Đông người xem quá. Chú Chuột chỉ thích được như vậy. Lát nữa, về đến đầu xóm, thề nào cũng có hương án bái vọng. Và tất Thử ông và Thử bà đã đi vòng ra đón con ở đây. Chú Chuột Nhất thăm cảm ơn trời đã có một ngày nắng ráo và mát mẻ quá. Không bận bịu, ai cũng vù vù kéo đi xem đám vinh qui của quan cử Chuột Nhất.

Đám rước đi trịnh trọng, trang nghiêm.

Gần qua hết cánh đồng. Bỗng vắng vắng có tiếng gì rất lạ, từ đằng xa đưa tới. Tiếng vang như tiếng trống.

— Meo ! Meo ! . .

Ồi chao ! tiếng mèo kêu, Những người đứng xem, rú lên, chạy tán loạn.

— Meo ! Meo ! Meo !

Anh vác loa cút mất. Mấy thằng vác cò cũng quăng cò mà chạy. Và cả mấy tên rước biển cũng ù té chuồn một mạch. Chỉ có anh đánh trống thì vẫn cầm cùi đánh trống, không ngẩng đầu lên và cũng không nghe tiếng gì.

— Meo ! Meo ! Meeoo !

Bấy giờ bọn đánh trống mới nghe thấy những tiếng khủng khiếp đó. Anh nào cũng bịt tai, ba chân bốn cẳng, hoảng hốt chạy thẳng một mạch.

Và cả cái bọn mười lăm tên khiêng kiệu cũng không còn hồn vía nào mà đứng lại khiêng kiệu nữa.

Cái tiếng quái ác kia là tiếng báo hiệu của Thần Chết đương đi gần đến đây rồi. Thần Chết tới sau lưng ! Ai mà còn hồn vía nào nữa ! Chúng buông phịch cái kệ xuống, rùng rùng bỏ chạy đi tìm một lỗ hang để trú ẩn. Chiếc kệ bị buông mạnh, lật nghiêng và đổ khuyu xuống. Chú Chuột Nhắt đương đắc chí rung đùi, bị ngã vật xuống, không dậy được.

Tất cả đám rước trang nghiêm, trong phút chốc, tan đi, không còn bóng vía một gã chuột nào nữa. Bấy giờ người ta mới thấy gã Mèo lù lù từ phía tây đi đến, Gã vừa đi lừ đừ, vừa kêu « Mec ! Meo ! » Thực rất vô tình mà kêu. Và đây là gã hát chứ không phải gã kêu. Gã hát, Phải, vui thì gã hát chơi, Gã định ra xem đám rước vinh qui, nên gã hát lên mấy câu lãng nhãng. Gã hát :

— Meo ! Meo ! Meo !

Gã hát thế thì chết người ta ! Có ai, có chú



Đám đi dâng lễ ông Mèo cũng trình trọng như một đám rước.

Chuột nào lại hiểu được rằng đây là một điệu hát bình thường của gã Mèo đầu! Những con chuột bé nhỏ chỉ nghĩ rằng đó là Mèo dương dối và dương gào thét người. Có thể, đám rước mới tan tác mất.

Đến khi gã Mèo ra tới đường cái, thấy đường cái vắng tanh, chẳng còn một bóng chuột nào. Cờ, quạt, bỏ ngổn ngang, lổn nhổn. Gã ngạc nhiên, nói một mình :

— Quái, ta có làm gì dứa nào đâu, mà chúng nó sợ!

Gã lại hát : « meo meo ». Gã không biết rằng hò hồng lên như thế thì người ta ại càng khiếp vía mà chạy xa thêm. Tức mình, gã bần thần đi ra chơi mát ngoài đồng.

Mãi cho đến xế trưa, mới có mấy anh chuột mon men, nhón nhác, từ trong xóm bò ra. Rồi thì một đám nữa nối đuôi nhau đi đến. Và họ lại làm đám rước. Người nào vào việc người ấy. Lại loa. Lại cờ. Lại biền. Lại trống cái và trống cà rung. Nhưng đến khi người ta xúm vào dựng cái kiệu lên thì thấy cậu cử tân khoa méo mó, nhăn nhó mặt mũi, không thể ngồi dậy được. Lúc này, cái kiệu đồ, chú sai mất một khớp xương chân, ngoẹo hẳn đi, không thể ngồi và đi được. Chú đành nằm trong kiệu cho người ta khiêng về nhà. Đám rước rất vui. Chẳng ai đi xem và giá có đi xem, cũng chẳng ai nhìn thấy ông cử tân khoa đâu nữa. Bởi vì ông cử tân khoa đau quá, không thể ngồi được, phải nằm phục xuống sàn kiệu.

Cái mộng được đi diễu qua làng xóm cho thiên hạ biết mặt của chú Chuột Nhắt trẻ tuổi bị sụp võ. Chỉ vì mấy tiếng hát rất vu vơ, không cố ý chút nào, của ông Mèo.

Thử ông và Thử bà cũng cụt mất một nửa húng.

Nhưng thế cũng là xong cuộc rước vinh qui của cậu Chuột Nhắt. Thử ông, Thử bà cũng lấy làm hả hê lắm, mà chẳng dám oán trách gì ông Mèo. Bởi cán ông thì chỉ thiệt thân mà thôi! Nhà này, vốn mấy đời hiền lành, chẳng biết cán ai bao giờ!

Chỉ hận một nỗi là ; từ ngày ấy, cái chân sai khớp của cậu Chuột Nhắt, chữa thế nào cũng không khỏi. Chuột Nhắt thành tật. Cái chân sau đi khụy xuống, thậm thọt. Thử ông sợ người ta nghe tiếng con mình thọt chân thì người ta cười, nên dứt tiền cho những đứa khiêng kiệu hôm rước vinh qui để chúng khỏi đi nói cho ai biết.

Bởi ông bà Thử có ý muốn giấu giếm cho con mình cái tật nọ. Là vì ông bà nghĩ rằng : Chuột Nhắt đã lớn. Học đã thành tài. Nhưng còn thiếu một chút vợ con ở nhà. Cưới vợ cho chú nữa, ấy là mãn nguyện cho hai vợ chồng già. Nhà con một, lại khá giả, tất nhiên đường vợ con phải kén chọn kỹ lắm. Những cô chuột nhắt loàng xoàng thì không có thể lấy cho chú cử Chuột này được. Ông bà Thử băn khoăn về chỗ đó. Đại đẳng khoa rồi tiểu đẳng khoa thì vừa. Vả lại, những họ hàng bà con cũng thúc dục ông nên lấy vợ cho cậu chuột. Đó là những mồm miệng quanh năm chỉ hong hóng muốn ăn cỗ. Được ăn cỗ, là họ thích lắm. Họ luôn luôn sùi khôn sùi khéo ông bà Thử

- Hai cố xem có đám nào, lấy cho cậu cử nhà?
- Có vợ con thì mới chứng chạc, nên người được!
- Hai cố thử sang xem mặt cái đám bên kia sông

— Không được, đám ấy lấy sao được cậu cử !

Thuở ấy, nhà một ông viên-ngoại nhà ở hang bên bờ sông, có một cô con gái kén chồng. Cổ con gái ông viên ngoại treo biển kén chồng đã hơn một năm nay. Cũng nhiều vương-tôn công-tử rập rành bản sớ, nhưng chưa ai được trúng cách. Bởi vì ông viên-ngoại là một tay thâm nho. Và cô tiểu-thư là một thiếu-nữ có nhan sắc, có nết na, xa gần đều nức tiếng khen.

Đó là cô tiểu-thư Chuột Chù. Cô tiểu-thư Chuột Chù thì đẹp lắm. Đáng đi yêu-điều. Mậm to và dài, cũng dễ coi. Áo cô đen sù sì, nhưng lúc nào cũng sực nức mùi nước hoa thơm lừng. Người ta cứ tưởng rằng cô tốt nết lắm. Nhưng thực cô cũng có một tính xấu. Tính cô hay khinh người. Từ khi ông viên-ngoại yết bảng ra cửa, đề bài thơ rằng : « Nhà ta có gái kén chồng ; Xuân xanh xấp xỉ độ chừng đôi mươi », thì bai bố con ông đã làm bể mặt nhiều gã chuột thiếu niên đến dạm hỏi lắm. Bởi vì, thực ra, trong đám đó cũng nhiều người vô tài. Song cậy mình có tài mà làm nhục người ta thì cũng chẳng nên.

Một bữa kia, Thử ông gọi Chuột Nhắt đến mà bảo rằng :

— Con ơi ! Con đã lớn rồi. Học con đã thành danh, không kém cạnh gì ai. Cha chỉ còn muốn lo cho con một người vợ. Con bằng lòng chăng ?

Chuột Nhắt sưng tênh người, nhưng còn làm bộ thẹn và lưỡng lự :

— Cái đó tùy ở cha.

— Cha đã nghĩ kỹ, Cứ xem như ở quanh vùng này thì không có mặt nào đáng lấy con. Cha thấy người ta nói rằng ở mé bờ sông có ông viên-ngoại kén chồng cho con gái. Để mai cha thử sang chơi. Con tính có nên chăng ?

Chuột Nhắt cười :

— Thừa cha, con đã nói tùy ở ý cha.

Biết rằng con đã bằng lòng lắm, hôm sau, Thử ông ăn vận tề-chỉnh, cầm cả ô che nắng, đi sang nhà ông viên-ngoại họ.

Đến chiều, ông trở về. Hơi rượu sực nức ở miệng ông. Ông viên-ngoại đã thết ông một bữa rượu. Ông Thử kể chuyện cho con trai và Thử bà nghe rằng :

— Ta nói đến con thì viên-ngoại bằng lòng lắm. Nhưng ông ấy muốn mời con sang chơi để ông ta được thử tài.

— Cái đó không hề gì. Ngày mai con sang.

Ngày mai, Chuột Nhắt sang chơi nhà viên-ngoại. Chú đi cùng với hai tiểu-dồng. Đêm hôm qua, đã giờ ra bao nhiêu pho sách để xem lại. Nhưng chẳng hay Chuột Nhắt đi đứng thế nào ? Bởi vì một chân sau của chú bị khập khiễng ? Không hề chi. Chuột Nhắt cưỡi một con ngựa bạch. Quần lụa đỏ buông xuống kín lấp gót chân. Lúc xuống ngựa, hai tiểu-dồng lại xốc nách hai bên, ra lối đại công tử của những nhà phú gia. Do đấy, chẳng ai có thể biết được công tử Chuột Nhắt thọt hay không thọt.

Chuột Nhắt sang đến nơi. Viên-ngoại tiếp đón niềm nở lắm. Tiểu thư Chuột Chù nấp, nhòem trong rèm ra, cũng lấy làm vừa lòng.

Rồi viên-ngoại ra cho Chuột Nhắt một câu đố. Đó là cái lệ chung cho tất cả những ai muốn đến làm rể nhà ông viên-ngoại. Là phải giải được một câu đố. Mỗi người một câu khác nhau. Câu đố, ông Viên-ngoại ra cho Chuột Nhắt rằng :

*Mặt em phương tượng chữ điền,
Da em thì trắng, áo đen mặc ngoài.*

Lòng em có đất có trời,
 Có câu nhân nghĩa, có lời hiếu trung.
 Dù khi quân-tử có dùng,
 Thì em sẽ ngỏ tấm lòng cho xem.
 Viên ngoại hẹn cho Chuột Nhắt phải trả lời trong
 vòng ba ngày. Ba ngày thì tìm ra lời giải. Chuột Nhắt



Mèo đang khề khà uống rượu.

lĩnh mệnh, biên câu đố lại, rồi từ tạ viên ngoại ra về. Mới về đến nửa đường chú chuột Nhắt mới vỗ trán có mấy cái, đã nảy ra được câu lời giải rất đúng. Chú vuốt râu, vừa đi vừa tùm tùm cười Về nhà chú kể truyện cho cha mẹ nghe. Thử ông vội hỏi :

— Thế con đã nghĩ ra câu lời giải chưa ?

— Viên ngoại vừa nói buông mồm, con đã đoán được.

— Đoán được là gì ?

— Là cái quyền sách, chứ lại còn là gì nữa ?

Thử ông ra vẻ nghĩ ngợi rồi gật gù, khen là đúng.

Ngày hôm sau, Chuột Nhắt đóng một quyển sách thực đẹp, bìa mo đen, trong viết cả một đoạn sách *Tam tự kinh*, cho gửi sang nhà Viên ngoại. Viên ngoại kinh ngạc và phục tại Chuột Nhắt quá. Vì từ xưa tới nay, ông cũng đã ra nhiều câu đố, không những là không ai đoán đúng mà còn nhiều người không thể đoán được. Đằng này, Chuột Nhắt đoán chưa được một ngày đã ra. Quả là thần đồng thực !

Tiểu thư Chuột Chù cũng tấm tắc khen tài. Hai bố con liền cho tin sang bên nhà Thử ông để mời người đến mối lái.

Đôi bên đã định ngày làm lễ hỏi.

* *

Nhưng câu chuyện không phải ồn thỏa ở chỗ ấy.

Bởi vì, một hôm, có một người lạ đến chơi nhà ông Viên ngoại, nói rằng muốn ngỏ một câu chuyện cần.

Viên ngoại mời vào, gã chuột ấy thi lễ rồi nói rằng :

— Tôi nghe đồn viên ngoại sắp gả chồng cho quý tiểu-thư ?

— Phải.

— Viên ngoại sắp gả quý tiểu-thư cho một gã thọt chân ?

Viên ngoại trợn mắt :

— Thế nào ? Ai thọt chân ? Bác nói sao ?

— Tôi nói rằng viên ngoại sắp gả con cho một gã thọt chân

-- Ai thọt chân ? Công-tử Chuột Nhắt chẳng ?

— Lại còn ai nữa Viên ngoại lạ gì mà không biết.

— Thực ta không biết. Bác thử kể tất cả những điều bác biết cho ta nghe ?

— Tôi cũng chẳng rõ gì... Tôi chỉ rõ có mỗi một điều là công-tử Chuột Nhắt thọt một bên chân trái.

— Tại sao bác biết rõ thế ?

— Ngày công-tử Chuột Nhắt về vinh quy, chính tôi đi khiêng kiệu. Kiệu dỡ. Lại chính tôi cõng công tử dậy, vì công tử què chân, không ngồi được nữa. Về sau chữa thuốc mãi không khỏi. Thử ông muốn bịt liếng, cho mỗi người một ít tiền, để khỏi đi nói chuyện.

— Thế ông ấy có cho tiền bác không ?

— Không. Ông ấy bỏ sót tôi.

— Viên ngoại ngẫm nghĩ :

— Ta làm thế nào để có thể tin được lời của bác nói ?

Chàng chuột kia cười :

— Có khó gì điều ấy. Viên ngoại cứ cho gọi công tử Chuột Nhắt sang đây rồi mời ta chơi vườn hoa.

— Ngộ người ta từ chối ?

— Thì cứ như là viên ngoại thách đố một lần nữa. Thách công tử Chuột Nhắt phải đi bộ sang bên này. Bấy giờ viên ngoại sẽ biết lời tôi đúng hay sai.

Viên ngoại bán tín bán nghi. Ông bàn với con gái.

Hai cha con luân bàn với nhau một lúc lâu. Cuối cùng, ông viên ngoại nói rằng :

— Thì ta cứ thử thách như lời người kia nói. Bởi vì, công tử Chuột Nhắt có bị tật hay không, nếu ta thách thế, cũng chẳng hại gì.

Rồi ông viên ngoại đưa tin sang bên nhà Thử ông. Rạng sáng hôm mười tư, mời công tử sang dự tiệc. Nhưng muốn theo đúng nghi lễ, công tử nên đi bộ sang,

Hai cha con viên ngoại đợi ngày mười tư. Sớm hôm ấy, có tiểu đồng bên Thử ông sang thưa :

— Bẩm cậu con bữa nay hơi ảm mình, xin viên ngoại kiếu lỗi.

Viên ngoại vào nói với con gái :

— Viên ngoại vào nói với con gái :

— Con ơi ! Có lẽ lời kẻ kia đúng. Được, nhưng ta phải thử một lần nữa,

Một lần, viên ngoại cho gia nhân sang mời công tử Chuột Nhắt đến ăn giỗ kỵ. Theo lệ, công tử cũng lại phải đi bộ. Và viên ngoại quí rề cho một tốp gia nhân sang đón tận nơi.

Chao ôi ! Thực là khó sử cho chú Chuột Nhắt. Chú biết đi làm sao, đứng làm sao bây giờ. Chân chú thọt mất một bên trái. Nếu không đi ngựa, nếu không có kẻ sức nách, chú phải đi lò cò, tập tễnh từng bước một. Cứ kể, nếu bò từng quãng ngắn, chú Chuột Nhắt cũng có thể gắng sức mà bò cho chính chện được. Nhưng đằng này, là phải đi bộ từ đây ra ven bờ sông. Và tự dừng lại giờ ra cái trò quái độc này, chắc là viên ngoại đã nghe móng móng ai nói gì rồi đây. Mồm miệng thiên hạ gớm thực ! Cái gì dễ xảy ra, cái gì đã có thể nói được là sự thực, tất chẳng thể giấu nổi ai. Biết làm thế nào ?

Bó buộc, Chuột Nhắt lại phải cho tiểu đồng sang nói dối lần nữa :

— Thừa viên ngoại, công tử tôi phải cảm chưa được mạnh, không dám ra ngoài.

Thế là viên ngoại có thể đoán mà biết rõ ràng cái căn bệnh của công tử Chuột Nhắt.

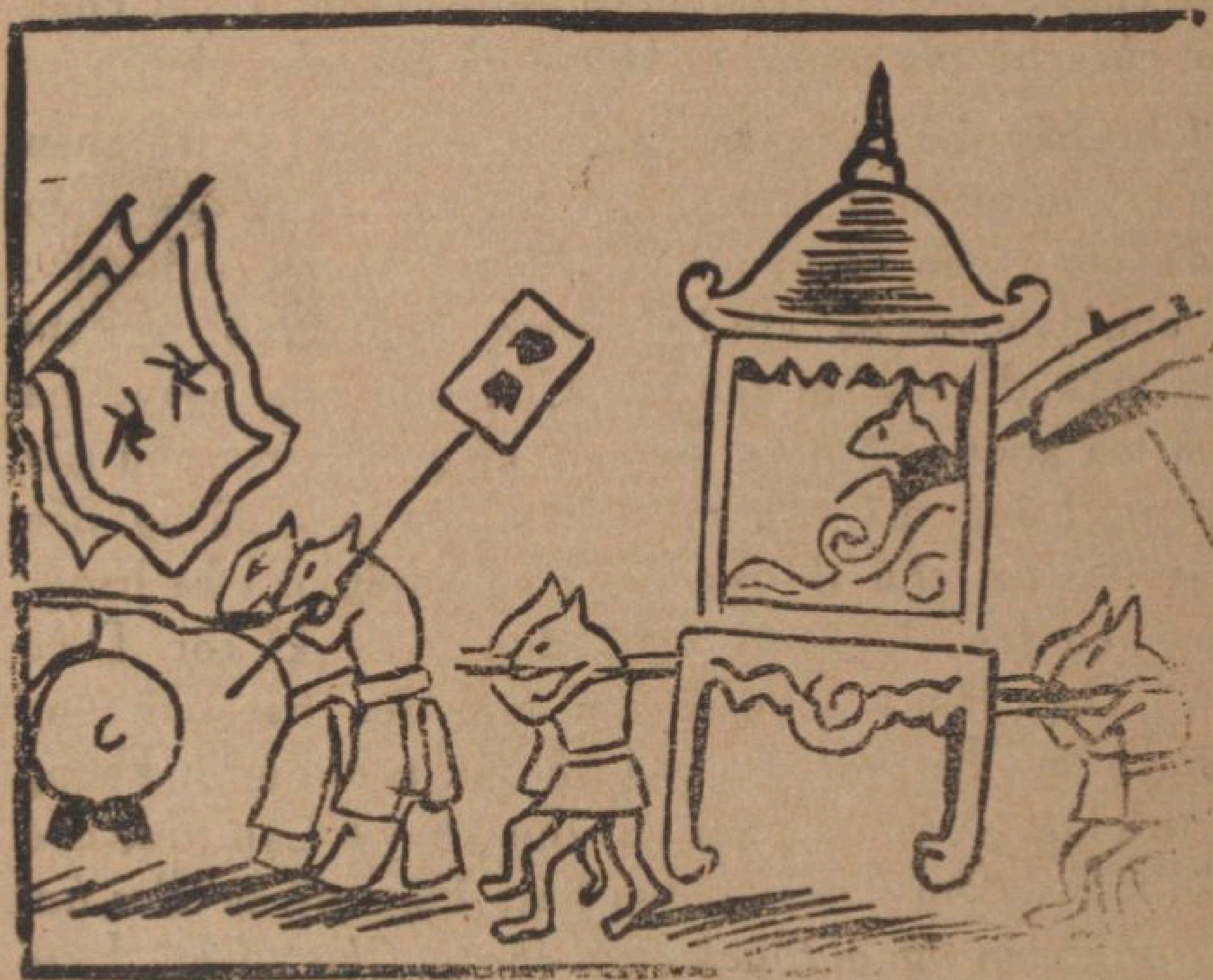
Hôm sau, ông viết thư sang xin khước hôn cho con gái.

Thử ông và thử bà giận lắm, Công-tử Chuột Nhắt thì thở dài luôn mồm và luôn luôn ngược mắt lên nhìn trời.

Thực Chuột Nhắt nghĩ giận đời vô cùng. Chú thấy người ta dáo dở quá. Người ta ăn ở không có trước sau. Chú nghĩ cách báo thù. Chú cũng nhỏ nhea lạ. Bởi chẳng bao giờ chú nghĩ được rằng vì cái chân thọt của chú mà người ta không gả con cho chú.

Chú báo thù ông viên ngoại thế nào ! Học trò chân yếu tay mềm, biết làm gì nên truyện ! Nhà ông viên ngoại cũng giàu có và nhiều thế lực, không mỗi chốc mà chú dám bắt nạt chi ! Thế mới khó. Nuốt hận thì căm. Mà để vậy thì xấu hổ. Chú nghĩ ba ngày, ba đêm mà không vỡ đợ : ra một kế gì. Người chú gầy tọp lại. Lòng mã chú rụng đi nhiều quá. Sang đến ngày thứ tư, chú đứng đứng bần thần ở cửa hang, bỗng reo lên. Chú đã nghĩ được một kế rồi. Diệu lắm ! Diệu lắm ! Chú sẽ làm một bài hát chế ông viên ngoại. Tài học của chú đề đầu mà chú lại không có thể làm được một bài hát thực hay ! Lập tức, chú thảo luôn. Chú làm một bài hát. Đầu đề là *Bài hát chế ông viên ngoại thách cưới cho cô Chuột Chù*. Làm xong, Chuột Nhắt hăng dọng hát thử. Hát rằng :

Em là con gái nhà giàu
 Cha em thách cưới ra màu xinh sao !
 Cưới em trăm tấm gấm đào,
 Một trăm hòn ngọc, hai mươi tám ông sao trên trời.
 Nếp tròn giã đủ trăm đôi
 Ông thuốc bằng bạc, ống vôi bằng vàng
 Sắm xe tứ mã đem sang,
 Đề quan viên họ nhà nàng đưa dâu.
 Ba trăm nón nghệ đội đầu,
 Mỗi người một cái quạt tàu cầm xinh
 Anh về sắm nhiều Nghi Đình,
 May chần cho rộng, tôi mình đắp chùng
 Cưới em chín chín mặt ong
 Mười cốt xôi trắng, mười nong xôi vàng
 Cưới em tám vạn trâu bò.



Rước vinh quy cạm cử lân khoa.

Bảy vạn dê lợn, chín vò rượu tăm
 Lá đa mặt nguyệt hôm rằm
 Răng nanh thẳng cuội, râu cằm thiên lôi.
 Gan mồi, mỡ muối cho tươi,
 Xin chàng chín chục con gái hóa chông.
 Thách thế mới thỏa trong lòng,
 Chàng mà lo được, thiếp cùng theo chân.

Khi cái bài hát này được chú Chuột Nhắt truyền ra thì tất cả cánh đồng, có bao nhiêu con chuột thì cả bấy nhiêu con đều thuộc lòng như cháo. Chúng hát vung lên. Viên ngoại biết. Rồi tiểu thư Chuột Chù cũng biết. Nhưng mỗi người có một tự do riêng, ai quyền lực thế nào mà cấm nổi ai! Hai bố con chỉ tức mà ngồi nguyên rửa mặt mình.



Đương khi ấy, gã Mèo lại đắm bơ vào câu truyện. Nó vào đâu, là xô ra nguồn gốc của những sự rắc rối không lường được. Có lẽ đó là một hôm đói ăn của gã. Hay là một ngày giời mưa chi đó. Giời mưa thì nhàn rồi. Mà khi người ta nhàn rồi, thường nghĩ vẩn, rồi đâm ra bậy bạ. Ý như trong một lúc nhàn rồi, gã nhớ đến những con cá săn sắt béo ngậy mà dạo nọ, gã Thử ông Thử bà đem biếu vào dịp Chuột Nhắt vinh qui. Gã nghĩ đến thì gã tưởng ngay tới sự đòi hỏi. Bởi vì, ở đất này, gã là tướng. Gã là tướng thì gã chẳng còn biết sợ chi ai! Vả lại, gã vừa nghe thoang thoáng mấy bữa nay, có đứa nào hát hồng một câu gì có vẻ nói như là Chuột Nhắt sắp lấy vợ. Rất có thể, gã đến nhà Thử ông mà đòi ăn, đòi uống. Nhà nó đương có việc vui mừng.



Thử ông đi sang nhà ông viên ngoại nọ.

Gã bỏ đi, lữ đừ bốn chân, zùrùm zùrùm đôi con mắt. Vừa tới cửa hang Thử ông, gã kêu lên mấy tiếng thực to. Thử bà thò đầu ra thì gã giờ chân, chộp lấy. Gã chộp trúng lưng bà lão. Bà lão co người lại, ngã chúi vào trong hang, Mèo đặc chí, lại kêu lên mấy tiếng. Gã đứng chờ mãi mà cũng không thấy ra. Bực mình, gã cào cào mấy cái rồi ngoe ngoáy đuôi, lui lui đi.

Chắc gã không tưởng rằng gã vừa gây ra một tai nạn cho gia đình nhà Chuột Nhắt. Bởi vì bà lão ngã vào trong nhà thì cả một mảng sống lưng dòi ra một miếng thịt đỏ hơn hồng vì bị móng chân của Mèo cào vào. Thử bà ngất đi. Cả nhà lay gọi rối rít. Nhưng vì chuột đã già quá, và bị móc vào lưng cũng khá đau, nên không tỉnh lại nữa, cứ bần bật thiếp đi... rồi tắc thở. Bà chết. Cả nhà khóc lóc thảm thiết.

Lễ tống táng rất trọng thể.



Từ đấy, Chuột Nhắt càng đề tâm thù cha con cô Chuột Chù tợn. Bởi vì chú cho rằng chính lão viên ngoại đã gián tiếp gây ra cái chết thảm hại của mẹ chú. Oi! bà mẹ hiền của chú chết ai oán quá. Chú cần phải báo thù. Cái thù này là thù chẳng đội trời chung đây.

Chú Chuột Nhắt cố đề tâm báo thù. Có lẽ chú cũng chú ý tìm thầy học võ nghệ. Nhưng tìm không thấy. Chú lại đặt ra nhiều bài hát châm chọc nữa để bôi xấu cha con nhà lão viên ngoại. Nhưng xỏ xiên mãi cũng chán. Bởi vì lão cũng chẳng chết. Con lão vẫn sống nhẵn răng.

Một ngày kia, Chuột Nhắt nghe người ta đồn đại rằng ở bên kia sông, có ông Chuột Cống là một tay anh hùng. Ông ta là người nghĩa khí, có trí muốn làm việc lớn. Ông ta lại có võ nghệ cao cường. Ông giao du với nhiều người và có ý muốn kết nạp anh em thiên hạ.

Chuột Nhắt lần mò đến, xin vào yết kiến. Chuột Nhắt kể đầu đuôi việc nhà mình cho Chuột Cống nghe, rồi nghiêng răng nghiêng lợi mà nói :



Cậu cưỡi ngựa bạch.

— Thưa ông, tôi cay lão viên ngoại lắm. Giá tôi có thể chết mà giết chết được lão, tôi cũng xin chết.

Chuột Cống cười ha hả, vỗ chân lên đầu Chuột Nhắt mà rằng :

— Kkà khen cho anh. Anh bé mà có chí lớn, giỏi

lắm. Nhưng tiếc thay, anh đem dùng nhằm cái tài của anh.

Chuột Nhắt hỏi lại :

— Ông bảo tôi phải xử sự thế nào mới đúng ?

— Đầu tiên, anh vinh qui ỏm tởi, đó cũng là một sự huênh hoang vô ích rồi. Về nhà, anh lại muốn lấy vợ. Chao ôi ! Làm như ở trên đời này, một người thiếu niên chưa có vợ, chẳng có thể sống được hay sao ! Phải lập thân trước đã chứ ! Anh nên quên cái lão viên ngoại dáo dở, cái cô Chuột Chù đổng đánh kia đi. Đừng bao giờ nghĩ rằng họ đã làm hại nhà anh. Đã nghĩ thì phải xuy lên tận ngọn. Anh phải hỏi anh rằng bởi đâu mà chân anh thọt, bởi đâu mà mẹ anh chết, bởi đâu mà tất cả thữ tộc nhà chúng ta phải khổ sở ? Chỉ bởi thằng Mèo. Phải đánh đổ nó cho kỳ được. Nếu nó chết, chúng ta sẽ được sống yên lành ở trong hang, ở ngoài bờ cỏ, ngoài ruộng lúa. Chính tôi đang cố hoạt động để phá cho được cái lâu đài của thằng Mèo quái ác.

Chuột Nhắt hét lớn :

— Tôi xin theo ông. Tôi sẽ đi nói cho tất cả mọi giống chuột xung quanh tôi cùng biết như ông và tôi.

— Bạn ơi ! thế là bạn đã giác ngộ rồi đó.



Gã Chuột Nhắt đã có một lý tưởng để theo. Gã Chuột Nhắt đã có một nghĩa vụ để làm. Từ đấy, chúng ta thường thấy gã vui vẻ trong công việc của gã, dù gã vẫn mang cái chân thọt, dù gã vẫn chưa có vợ. Mà có lẽ gã cũng chẳng nghĩ đến những điều vật ấy nữa. Lập thân trước đã chứ ?

Về sau, cô tiều thư Chuột chù kia cũng chết già, chẳng ai buồn lấy. Chẳng ai rước đi cho là vì cô đồng đánh, khinh người, làm bộ quá. Làm bộ mãi thì người ta làm bộ giả. Ở đời, kiêu kỳ bắc bực lắm, chỉ tỏ làm cho người ta sích ghét.

TÔ-HOÀI

VUA ĐEN

Ông vua này là ông Chúa Chồm nợ đĩa chẳng ? Hay là ông vua tây đen ? Không phải cả. Đó là một vua của nước ta về năm Khai Nguyên thứ mười lăm về đời Huyền-Tôn nhà Đường (727) nổi tiếng về lòng can đảm, mấy lần đã nổi lên đánh quân Tầm sang áp chế nước ta.

Đời ông là một tấm gương nghị lực đáng cho bạn trẻ ta bây giờ cùng soi, một tấm gương yêu nước mà chúng ta phải lĩnh hương sáng bái.

Đó là vua Mai Hắc-Đế. Đời thiếu thời của vua Mai Hắc-Đế sẽ được Nguyễn-trung-Hòa kể lại một cách giản dị mà vui ở trong.

VUA ĐEN

Đăng trong Truyền Bà số 117 xuất bản ngày 24 Février 1943. Những truyện như truyện này, nhà nào cũng nên có để cho con em đọc.

PHU TRƯỞNG TRUYỀN BA

QUÊ HƯƠNG VÀ TUỔI TRẺ

TIỂU-THUYẾT DÀI CỦA LÊ VĂN-TRƯỜNG

(Xem từ số 104)

Cụ Tú phân-vân giờ giá quạt đe tất cả mọi đứa :

— Đứa nào đánh cháu tao, tao sai tuần nó trói dằm ở diêm dầy. Và tao bảo trưởng-tràng nó đuổi cồ đi mồng năm, ngày tết không cho đến nhà tao nữa dầy.

Bọn trẻ khúm núm :

— Chúng con đâu dám thế.

— Hễ các anh có đi chơi đâu mà có đứa nào nó trên các anh, phải bênh các anh nghe không.

Một tiếng dạ ran làm cho Việt khoái cả ruột. Việt tòng tòng ở cánh tay ông :

— Trưởng tràng là gì hở ông ?

— Trưởng là nhớn, tràng là trường, nghĩa là người nhớn nhất trong bọn học trò, và học khá nhất. Chỉ nhờ có cái lệ học-trò bầu một người đứng-đầu học giỏi lên để thay mặt tất cả anh em mà giao-tiếp phụng sự thầy và giữ quy củ ở trong trường.

— Chữ tây không có thế, ông ạ. Những trưởng tràng của ông bây giờ là ai hở ông ?

— Chánh hội Khiêm bố thằng Xuân đấy. Hôm ấy, chắc là y đi vắng, chứ nếu y ở nhà thì thế nào, y cũng cho mời các cháu vào nhà y chơi.

— Thế chắc là anh em nó không biết con là cháu ông nhỉ ?

— Ừ chắc thế thì nó mới dám láo thế.



Hầm sen nước trong veo. Giữa những rừng lá xanh, nổi lên một cái lều như một cái cù-lao.

Đến gần bờ đầm thì hương thơm đã bay lên mát rười rượi làm cho tâm-hồn nhẹ lâng lâng.

Con Lý nhìn thấy sen đọc ngay :

*Trong đầm gì đẹp bằng sen,
Lá xanh bông trắng lại chen nhị vàng.
Nhị vàng bông trắng lá xanh,
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.*

Cụ Tú vuốt râu mỉm cười :

— Bài thơ của cháu đọc hay đấy. Nhưng đó là sen, chứ đây là quỳ, bông nó đỏ. Giếng này có hai thứ : sen thì trắng mà quỳ thì đỏ. Giếng sen thơm hơn nên quý hơn. Ở đầm phía Đông làng ta mới có sen.

Con Lý nói ngay :

— Thế thì cháu đòi : « Lá xanh bông đỏ lại chen nhị vàng ».

Thằng Việt xua tay :

— Ồ thế không được. Tả sen cơ mà. Làm sao đỏ được.

— Ừ nhỉ.

Cụ Tú nhìn cháu, sung sướng :

— Nếu thế thì phải đòi cả bài.

Cụ Tú vừa cất tiếng gọi thì ở trong lều đã có một cái thuyền bơi ra.

— Tôi muốn cho các cháu đi chơi đầm xem quỳ, có được không ?

— Bầm đưa ư a. Cháu bây giờ cũng không bận gì để cháu chờ lâu cụ.

Lũ trẻ thấy nước trong veo đều thò tay xuống nghịch, rồi vẩy nhau cười khúc-khích,

Thằng Việt chờ cho ra tới giữa đầm liền hét :

— Kìa con giải !

Bọn trẻ rú lên, rút tay vào, mặt xanh nhợt. Thằng Việt đắc-chí, rút cổ lại, bảo ông :

— Chúng nó chưa thấy bóng giải đã sợ ông a.

Người lái đò nói ngay :

— Từ ngày cụ huyện thuê phượng câu về đây câu thì không còn giải nữa, Các cô cậu đừng có sợ.

Bích hỏi ngay :

— Thế bác có trông thấy giải không ?

— Tôi hồi ấy chưa dễ, nghe các cụ kể truyện lại thế thôi. Vì thế dân làng cảm cái ơn ấy, cứ mỗi năm phải đem biếu một nghìn sen, bất cứ ai thâu cũng phải thế.

Quay sang cụ Tú :

— Bầm cụ, bao giờ, cụ định lấy để ướp chè thì cụ bảo để chúng con mang lại.

— Chè tôi mua rồi. Hôm nào có sẵn thì bác mang lại. Bây giờ hãy xin bác cho mỗi cháu một bông cho nó thích.

— Vâng, để lại phía kia, mới có sen đẹp.

Thuyền lướt trên mặt nước, giữa một bầu không-khí thơm ngát. Mỗi khi mạn thuyền chạm vào lá sen thì lại nghe như có tiếng xé lụa. Cụ Tú dăm dăm nhìn những cò tay mũm mĩm của chúng nó dứng xuống nước rồi cụ vụt hỏi thằng Việt :

— Con thích ở nhà quê hay ở Hà Nội ?

— Con thích ở nhà quê. Ở đây ai cũng biết ông và

yêu ông. Nhưng con còn phải đi học, thành ra con không thể thích được.

CHƯƠNG THỨ BẢY

Ông cháu lần theo bờ ruộng. Cháu chỉ sợ ông yếu chân ông ngã, mà ông thì lại sợ cháu bấp-tấp cháu ngã. Vì thế nên luôn luôn ông bảo cháu :

— Đi cẩn-thận đấy.

Mà cháu thì luôn luôn bảo ông :

— Ông cứ đi, mặc cháu, cháu không ngã đâu. Ông già, ông không lo, ông cứ lo cho cháu.

Các người làm ở dưới ruộng ai cũng chào ông, ai cũng hỏi ông. Mà ông thì đối với ai ông cũng có một lời ôn-lễn. Ông hỏi thăm việc của, việc nhà của họ như là ông biết hết cả. Ông còn biết tất cả những thửa ruộng kia thuộc về ai, và những con trâu kia của chủ nào. Ông biết hết, ông biết hết cả thôi. Mà quái, đồng ruộng nó bình như cũng biết ông, cả những con trâu lù lù kia cũng bình như biết ông nữa. Đồng ruộng đối với ông bình như là que : nhai lăm lăm, như là một ấy thôi.

Ông đưa bọn trẻ đến một cái gò nhỏ, rồi chỗ một cái lãng xây báo anh em Việt :

— Đây là mã cụ tổ nhà ta. Các cháu sở dĩ thông-minh là nhờ ở đất này.

Rồi ông giơ tay trở ra phía trước :

— Đây cháu trông, án rộng và thuận chưa. Bao nhiêu nước ở cánh đồng này đều đổ đến cá trước mặt.

Rồi ông lại trở bên phải, bên trái :

(Kỳ sau đăng tiếp)

TRẦN - BÌNH - TRỌNG

Hồi đó, giặc Mông - cồ đang xâm lấn nước ta. Vua và các tướng tá thấy đều sợ hãi phải chạy vào Nam-kỳ lánh nạn. Ông Trần-bình-Trọng vì phụng mệnh vua nên phải ở lại giữ quê hương là đất Thăng-Long tức Hà-nội bây giờ.

Khi giặc đến ông chỉ huy quân đội quyết đánh đuổi địch quân, nhưng vì thế cô, nên ông bị bắt và quân ta tan nát cả.

Vua Mông-Cồ thấy ông là người có tài, muốn dụ ông về hàng nên bảo rằng : « Tướng Nam kia nếu về hàng ta, ta sẽ phong cho làm Vương đất Bắc. » Ông bèn quát to lên rằng : « Ouan khốn nạn ! Mi đã bắt được ta thì ta chỉ có một chết để đền ơn cho nước. Mi bảo ta hàng ư ? Mi nhằm lắm, một người như ta, ra làm tướng thì trong tay đã nắm chắc cái chết. Hàng mi được sống để các người khác cùng nòi giống với ta phải chết dưới lưỡi gươm của chúng bay, sống nhục nhã thế thời sống làm gì. Thôi mi chớ nhiều lời, hãy vui lòng cho ta được chết. Một kẻ tôi trung không bao giờ thờ hai chúa. »

Vua Mông-Cồ tức giận sai võ sĩ lôi ông ra chém.

Đáng khen thay ! Trần-bình-Trọng !

THIỀU-ĐÌNH-TRỊ

Ô CHỮ TAM GIÁC

(ngang dọc như nhau)

X	X	X	X	X	X	X	X
X	X	X	X	X	X	X	
X	X	X	X	X	X		
X	X	X	X	X			
X	X	X	X				
X	X	X					
X	X						
X							
X							

1.) Trên một tỉnh phía bắc Trung-kỳ.

2.) Nhà ở của người ngày xưa — vật mà nhà chùa đề cúng.

3.) Rối rối

4.) Mười trăm.

5.) Tên con vua Mông-cồ sang xâm chiếm nước ta.

6.) Rỉ

7.) Inh

8.) Một châu ở thế giới.

(Xem trả lời trang 3^o)

MẤY TƯ TƯỞNG HAY

● Ai kể chuyện người khác cho anh nghe rồi tất có kẻ lại kể chuyện anh cho người khác nghe.

MÉNANDRE

● Còn gì hay bằng câu nói : « Đó là lỗi tôi ».

FÉNELON

● Nếu tôi giúp được cho ông một việc gì thì tôi chỉ mong rằng ông sẽ trả ơn tôi bằng cách ông lại làm ơn cho người khác như tôi đã làm cho ông.

FRANKLIN

● Chỉ có những lời tự quả trách là có lợi cho mình mà thôi.

MARIGNAN

LÒNG NHÂN TỪ' CỦA HOÀNG - ĐẾ JOSEPH II

Trong một cuộc du lịch của hoàng-đế Joseph II. ngài đã cải trang, gập ở giữa đường, một cái xe ngựa chở khách. Hoàng-đế đã mỗi chân bèn nói với người hành khách đang đi cho lên ngồi chung. Người này thấy thế cũng tăng lòng cho hoàng-đế đi chung vì hai người cùng đến một tỉnh gần đấy.

Trên con đường đồng ruộng vắng vẻ, người này bèn bảo hoàng-đế rằng : « Tôi vừa làm một việc bí mật xong, tôi đổ ông đoán được tôi vừa ăn cơm trưa với thức gì nào ?

Hoàng-đế trả lời :

- Một đĩa trứng trắng.
- Không phải.
- Một con gà quay.
- Không phải.
- Một đùi nai.
- Không phải.

Sau hoàng-đế cũng đoán đúng. Ông bạn quý hóa ấy vừa xơi cơm với một con trỉ của hoàng-đế !

Hoàng-đế bèn khen người ấy và bảo lại ông bạn quý hóa đó rằng : « Chúng ta không ai biết nhau cả vậy đến lượt tôi, tôi đổ ông đoán được tôi là ai ?

- Một người nhà binh.
- Ông hơi đoán đúng đấy nhưng hơn thế cơ.
- Ông hãy còn trẻ đối với chức thiếu tá.
- Hơn thế nữa !
- Trung tá chăng ?
- Không phải.
- Tham mưu vậy !
- Không phải.
- Đại tá ?
- Không phải.
- Thống Chế ?
- Cũng không phải !

— Vậy ông là ai ? Là hoàng-đế chăng ?

— Ông đoán đúng đấy.

Nghe thấy câu này, người ấy toàn thân lạnh toát, vội phủ phục xuống chân hoàng-đế xin lỗi về i đã ngạo mạn và xin xuống xe

BÀI GIẢI NÁT ÓC

Từ trang 1 đến trang 9, ta phải dùng :

$$1 \text{ số} \times 9 = 9 \text{ số.}$$

91 trang sau (từ 10 đến 91), mỗi trang ta phải dùng hai số, vậy :

$$2 \text{ số} \times 91 = 182 \text{ số.}$$

900 trang sau (từ 100 đến 999), mỗi trang ta phải dùng đến 3 số, vậy :

$$3 \text{ số} \times 900 = 2700 \text{ số.}$$

Muốn đánh số trang :
 $9 + 90 + 900 = 999$ trang đầu. Ta phải dùng đến :

$$9 + 181 + 2700 = 2889 \text{ số}$$

Theo đầu bài, những số dùng để đánh số trang là : 897 số, như thế còn lại là : $897 \text{ số} - 2889 \text{ số} = 1008 \text{ số}$. 1008 số ấy dùng để đánh những trang sau cùng và mỗi trang sau cùng (tức là 000 trở đi) ta phải dùng đến 4 số, vậy số trang sẽ là :

$$1 \text{ trang} \times \frac{1008}{4} = 252 \text{ trang.}$$

Kết luận — Quyền tự-vị giấy cộp kia, có cả thầy :
 $999 \text{ trang} + 252 \text{ trang} = 1251 \text{ trang.}$

Trả lời : 1251 trang.

BẢNG-HỒ

Không, không, hoàng-đế tươi cười nói : tôi không biết ông là ai cả và ông cũng xử như tôi không phải là hoàng-đế, như lúc tôi mới bắt đầu lên xe đi chung. Không có gì thay đổi cả, mặc dầu là ông vừa thết con chim quý của tôi « Chúng ta cứ tiếp tục đi như thường. »

NCUYỄN-QUYÊN

(theo Mme du Déffand)

QUYỀN SÁCH THÂN THÂN

Anh Tâm có tính lười biếng cả ngày chỉ lêu lổng chơi bời, không thiết gì đến sự học hành, dĩ chí bài học không bao giờ thuộc, bài làm không bao giờ xong. Thầy giáo và cha mẹ anh thường đánh mắng và khuyên bảo luôn nhưng tật nào vẫn hoàn tật ấy.

Một hôm cha mẹ anh đi về quê vắng, anh thừa cơ ló liễn đi xem chiếu bóng mãi đến mười hai giờ đêm mới về, bài học không học qua hơi một lượt nào.

Hôm sau vào lớp thầy giáo gọi anh lên đọc bài, Tâm lạnh toát cả người, toàn thân run bần lên cơ hồ như đứng không vững ; thầy giáo biết ý bèn gọi anh lên trách mắng thậm tệ và bắt anh chép phạt lại bài học của anh đúng mười lần.

Tối đến, Tâm giở sách ra chép, chép mãi không xong, cơn ngủ làm anh ta riu mắt lại, ngáp lấy ngáp đề. Sau cùng anh không thể chống được với thần ngủ bèn gục xuống bàn thiu thiu giấc điệp... Bỗng văng vẳng bên tai anh một tiếng khóc. Thì ra quyền sách khóc.

— Tại sao mày khóc ? Tâm hỏi.

Quyền sách vừa khóc vừa nói : « Tôi nghĩ đến thân phận tôi mà tủi, không khóc sao được. Tiên hiền làm ra tôi, biết bao công phu khó nhọc những mong trừ diệt hết thầy những cái ngu si trên đời, nhưng không may cho tôi sa vào tay anh, anh lười biếng như thế, có tôi cũng như không. Anh có thương tôi, nên chăm chỉ mà học hành, tôi sẽ giúp anh nên người đủ tài đức trí tuệ sáng láng, nếu anh không nghe tôi suốt đời anh sẽ khổ, ngu dốt, ai cũng khinh, cũng dè nén được. Vả lại anh nên nghĩ đến công ơn trời đất che chở, cha mẹ sinh thành, công thầy giáo dục, khiến cho anh có cơm ăn, áo mặc, sách vở, giấy bút để học. Nếu anh không hết sức chăm chỉ chẳng phải là vô ơn lắm ru ! Anh có nghĩ đến công ơn đó không. Nếu có thì phải bỏ hết cái thói lười biếng ấy đi ».

Tâm giật mình thức giấc, bóp trán suy nghĩ, biết mình có lỗi to. Từ đó anh ta rất chăm chỉ, thầy giáo và cha mẹ anh rất vui lòng và chúng bạn ai nấy đều kính trọng.

GAO MẬU

ÔNG HOÀNG OUVATE

TRUYỆN NGẮN CỦA TRUYỀN BÁ

Ngày xưa, ở xứ Ai-cập có một ông vua đã già, tính rất hiền từ, và thương người nhưng vua không có mụn con để nối dõi dù ngài đã ba vợ.

Một hôm trăng thu sáng tỏ, vua ra chơi vườn ngự uyển, bỗng dưới khóm cúc, góc vườn có tiếng sột soạt. Vua nhìn qua kẽ lá thấy một bầy rắn đang quấn quýt lấy nhau. Vua lấy làm buồn rồi tự nghĩ « Như bầy rắn kia cũng có con chọ vui, còn như ta một vị thiên tử mà không bằng loài rắn. Ước gì ta cũng có một đàn con như thế kia ». Vua sai thị vệ lấy rượu ra uống cho đỡ buồn.

Đêm hôm ấy vua nằm chiêm bao thấy một bà tiên mặt hồng hào tay cầm cái phất chủ, mặc áo tía hào quang bảo đức vua rằng : « Nhà ngươi ăn ở rất hiền và thương người vậy ta cho ngươi quả anh đào này cho hoàng hậu ăn rồi sẽ có thai ». Vua thấy thế rất mừng tỉnh giấc thấy bên cạnh mình một quả anh đào đỏ chín, Ngài cầm lấy tất tả chạy vào cung gặp ngay bà hoàng hậu, đưa luôn quả anh đào cho bà, bà cầm lấy ăn luôn. Sáng sớm hôm sau bà hoàng hậu lâm bồn và đẻ ra một hoàng-tử... rắn.

Vua không thấy thế mà phiền, cũng mở tiệc tùng bưng đồ thết đãi các quan, để hội nghị đặt tên cho hoàng tử... rắn. Có một ông quan già đứng dậy đề đặt tên cho hoàng-tử là Ouavate.

Hoàng-tử mới sinh ra đã nhón bằng cái cột nhà, kêu gào ầm ỹ. Vua bèn cho hoàng-tử ở một tòa lâu đài có quân canh giữ cẩn thận hoàng-tử không ăn gì cả. Vua lấy thế làm phiền, cho triệu các nhà bác học để xem hoàng-tử ăn gì. Có một nhà tiên tri lâu với vua rằng : « Hoàng tử chỉ thích ăn thịt con gái ». Vua tin thật bảo rằng : Ta sẽ cho hoàng ăn thịt con gái người trước. Nhà tiên tri lâu với vua rằng « kẻ hạ thần không có con gái ». Vua cho dân yết thị bắt con gái.

Ở ngoại thành Ai-cập có một nhà hào phú chết để lại một con gái con người vợ cả, người vợ hai và con người vợ hai. Người di ghe rất là ác nghiệt đặt tên con mình rất hay Louave và con người vợ trước bà cái lại Viage. Viage rất đẹp, trái lại Louave xấu xí. Bà thấy con mình xấu bèn chỉ cho ăn xong rồi chơi cho đẹp, còn Viage bà bắt làm lụng khó nhọc nhưng Viage làm việc thì càng tăng vẻ đẹp. Hôm ấy nghe thấy lệnh vua truyền bắt con gái, bà bảo Viage đi chăn bò với đưa một cuộn len, bảo đan đến bao giờ hết len thì về Viage không biết, theo lời di bảo đi chăn bò đến sớm tối Viage thấy một bà tiên, mặt mũi hồng hào tay cầm phất chủ mặc cái áo hào quang tía sáng, bảo « Ta biết con sẽ lâm nạn, ta cho con cái áo này dệt bằng ánh nắng mặt trời nếu con gặp nạn con mặc

Ở đâu ? Tại sao ? Ai ? Thế nào ?

Tại sao các hội có tính-cách khoa học văn chương, mỹ-thuật lại gọi là Académie ?

Vì ngày xưa, nhà hiền-triết Platon (Hi-Lạp) có lập một cái trường dạy khoa triết-học gọi là trường Académie. Trường ấy dựng lên trong công-viên lớn Académis cách Nhá-điền (Athènes) sáu dặm là nơi lui tới bàn luận của các nhà triết-học thời bấy giờ. Về sau, người ta dùng chữ Académie để gọi những hội-hè hay những cơ-quan giáo-dục lớn về các môn khoa-học, văn chương và mỹ-thuật.

Vì sao ông Newton lại trở nên một nhà chiêm-tinh học đại tài ?

Một hôm, ông Newton đang ngồi chiêm nghiệm những lý-thuyết của Replet thì một quả táo (pomme) rơi xuống chân ông. Việc xảy ra tầm thường ấy đã bắt ông nghĩ tới cái sức mạnh đẩy mọi vật tới trung tâm trái đất ; cái hấp lực ấy với mặt trăng và sau cùng, với các ngôi hành tinh tuần-hoàn chung quanh mặt trời. Về sau, người ta hay nói : quả táo của ông Newton - để tỏ rằng : nhiều khi một kết quả vĩ đại nảy lên từ một nguyên-nhân tầm-thường.

HOÀNG NGUYỄN-ĐÌNH

áo này mà bảo «Sao ki ông đồ, lốt»
con sẽ thoát nạn. Bà liền nói xong
hiển mất. Cuốn lên đàn đã hết.
Viage đất đỏ về Vừa về đến nhà
Viage bị bắt đem vào thành để ma
đem cho hoàng-tử ăn. Sáng hôm
sau người ta chọn lấy Viage vào
cho hoàng-tử ăn. Viage mở cửa lò
lâu dài rồi mặc áo, trông thấy
hoàng-tử và bảo rằng «Sao không
đổi lốt». Viage vừa nói xong bỗng
một tiếng nổ ầm lên, cái áo quần
nứt ra rồi một ông hoàng trẻ đẹp
bước ra khỏi áo quần. Thấy vậy thấy
thể báo cho vua biết, vua lấy làm
sửng sớng và ngay ngày hôm sau
người ta thấy đám cưới của hoàng
tử Quavale lấy nàng Viage rất
trưng thê.

PHẠM VĂN TỰ

TRẢ LỜI Ô CHƯ TAM GIÁC

T H A N H H O A
H A N G O A N
A N N H A N
N G H I N
H O A N
H A N
O N
A

NGUYỄN OANH

PHỔ-
THÔNG

Tuổi Trẻ

BẠN MỚI
CỦA
ĐỘC GIẢ
TRUYỀN
BÁ

16

Février

1944

72 trang

50 xu

64 TRANG
TRUYỀN GIÁO DỤC
9 TRANG
BÀI HAY và CÓ ÍCH
nhiều mục rất mới lạ :

Luân lý Đông Tây

◎ Người lịch-sử ◎

◎ Cờ-tích ◎

◎ Điền-cổ ◎

Thi ca — Ngụ-ngôn

◎ Truyện hay ◎

Luyện tập quốc văn

giải nghĩa danh từ mới

Giải-trí (Cầu đố —

Khôi hài — Mỹ thuật

Tranh đố) vân vân.

Ở nhà quê, điện không có, việc in
gặp nhiều khó khăn, số báo này
ra chậm, độc giả lượng thứ cho.